

Bản án số: 91/2019/HS-ST
Ngày 24/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quý

Ông Phạm Tiến Lợi

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2019/TLST - HS ngày 28/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2019/QĐXXST – HS ngày 09/9/2019 đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN TRUNG TH, sinh năm 1990

TQ: Thôn H – Đ – M – Hà Nội

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 9/12

Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn T – sinh năm 1958

Con bà: Nguyễn Thị Th1 – sinh năm 1957

Vợ: Bùi Thị H – sinh năm 1994

Con: Chưa có

Danh chỉ bản số 376 lập ngày 13/6/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ

Nhân thân: - Bản án số 128/HSST ngày 29/3/2010, Tòa án nhân dân quận H phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng 6 ngày về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã được xóa án).

- Bản án số 180/HSST ngày 17/8/2011, Tòa án nhân dân quận C phạt 13 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp với 9 tháng tù của bản án số 128/HSST ngày 29/3/2010 của Tòa án nhân dân quận H,

buộc phải chấp hành hình phạt chung 22 tháng tù. Ra trại ngày 19/01/2012 (đã được xóa án).

- Bản án số 60/HSST ngày 15/6/2012, Tòa án nhân dân quận T phạt 3 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 18/02/2015. Số tiền 10.000.000đ bồi thường cho bị hại do người bị hại chưa có đơn yêu cầu, hết thời hiệu thi hành án (đã được xóa án).

Tạm giữ, tạm giam: Không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2/ LÊ DUY H, sinh năm 1995

TQ: M – Đ – M – Hà Nội

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 10/12

Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lê Văn S – sinh năm 1963

Con bà: Lô Thị Th2 – sinh năm 1971

Vợ, con: Chưa có

Danh chỉ bản số 369 lập ngày 09/6/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ

Tiền án, tiền sự: Chưa

Tạm giữ: 07 – 13/6/2019

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Duy Q– sinh năm 1992; Trú tại: T – H – C - Hà Nội. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Duy Đ – sinh năm 1968; Trú tại: T – H – C - Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 07/6/2019, Nguyễn Trung Th mang theo 01 vạm phá khóa hình chữ T mục đích trộm cắp tài sản, Th đi đến khu vực hồ T – quận C – Hà Nội gặp Lê Duy H (làm nghề xe ôm), Th rủ H về quê trên đường về nếu thấy xe máy sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền chia nhau, H đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu HONDA WAVE màu đỏ đen BKS: 29T1 – 377.64 chở Th. Khi đi đến thôn T – H – C - Hà Nội Thái phát hiện trước cửa nhà anh Nguyễn Duy Q dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA BKS: 29X1 – 698.12 là xe của ông Nguyễn Duy Đ (bố đẻ anh Q) giao cho anh Q sử dụng làm

phương tiện đi lại. Thấy không có người, Th bảo H điều khiển xe quay lại, Th đi ra chỗ chiếc xe, H đứng ngoài cảnh giới. Khi Th dùng vạm phá khóa chọc vào ổ khóa xe máy thì bị anh Nguyễn Duy Q và anh Nguyễn Duy H (em trai anh Q) phát hiện, hô hoán cùng Công an xã H bắt quả tang.

Vật chứng vụ án: - 01 xe mô tô HONDA WAVE màu đỏ, đen, bạc BKS: 29T1 – 377.64 của Lê Duy H;

- 01 xe mô tô HONDA WAVE màu đen, bạc BKS: 29X1 – 698.12 của anh Nguyễn Duy Q;

- 01 vạm phá khóa hình chữ T của Nguyễn Trung Th.

Bản Kết luận định giá tài sản số 71/KL - HĐĐG ngày 09/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận: *01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave; BKS 29X1 – 698.12 màu sơn đen; số máy JA39B0550987; số khung 3903HY575860 (đã qua sử dụng), giá trị còn lại: 17.500.000đ.*

Trách nhiệm dân sự: - Ngày 18/6/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Nguyễn Duy Đ.

- Ngày 16/9/2019, Nguyễn Trung Th – Lê Duy H đã bồi thường cho ông Nguyễn Duy Đ số tiền thay ổ khóa xe máy 680.000đ. Ông Đ đã nhận đủ, không đề nghị gì.

Trong quá trình đuổi bắt Nguyễn Trung Th – Lê Duy H bị một số người dân đánh gây thương tích nhẹ nhưng Th– H đều không đề nghị giám định và không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 95/CT - VKS ngày 24/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Trung Th – Lê Duy H tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (riêng Lê Duy H áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự) phạt: Nguyễn Trung Th từ 12 – 15 tháng tù.

Lê Duy H 9 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 – 24 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng: - Tịch thu sung quỹ xe máy Honda Wave của Lê Duy H;

- Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 16/9/2019, Nguyễn Trung Th và Lê Duy H bồi thường cho ông Nguyễn Duy Đ số tiền 680.000đ sửa xe, ông Đ không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, Nguyễn Trung Th – Lê Duy H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định, lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 07/6/2019, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Duy Q (thôn T – xã H – huyện C – thành phố Hà Nội), Nguyễn Trung Th – Lê Duy H đã trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave; BKS 29X1 – 698.12 trị giá 17.500.000đ khi chưa chuyển dịch được tài sản thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội Trộm cắp tài sản, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Th - H theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân.

Nguyễn Trung Th giữ vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị dụng cụ phá khóa và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhân thân bị cáo xấu đã ba lần bị kết án (mặc dù đã được xóa án) nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi ngay trả lại người bị hại; bồi thường khắc phục hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Lê Duy H là người được Th rủ rê trộm cắp tài sản, dùng xe máy của mình chở Th, làm nhiệm vụ cảnh giới nên vai trò thấp hơn Th, song cũng cần áp dụng hình phạt tù với bị cáo. Tuy nhiên xét nhân thân H chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa được hưởng lợi, cùng Th bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo trở thành người tốt.

Do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Duy Đ đã nhận xe máy và số tiền 680.000đ, không đề nghị gì thêm về phần bồi thường nên phần trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[4] Tang vật vụ án: 01 vạm phá khóa hình chữ T là công cụ dùng cho việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ, đen, bạc BKS: 29T1 – 377.64 số máy: HC12E0173295; số khung: RLHHC12018Y583110 là phương tiện Lê Duy H sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Nguyễn Trung Th – Lê Duy H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Nguyễn Trung Th 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt: Lê Duy H 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Duy H cho Ủy ban nhân dân xã Đ – huyện M – thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa hình chữ T.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Lê Duy H 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ, đen, bạc BKS: 29T1 – 377.64 số máy: HC12E0173295; số khung: RLHHC12018Y583110.

(Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao nhận ngày 26/8/2019 giữa Công an huyện Chương Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

Các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Các bị cáo; Bị hại; Người có QLVN liên quan;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tuấn